

Số: /STNMT-CCBVM

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng năm 2022

V/v triển khai cụ thể quy định liên quan đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị đề nghị cấp giấy phép môi trường, thời điểm cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh

Kính gửi :

- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Du lịch, Công thương, Xây dựng.
- UBND các huyện, thị xã và thành phố;
- Ban quản lý các KCN tỉnh;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam Chi nhánh Vũng Tàu;
- Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Chủ đầu tư các dự án, cơ sở đã được Sở TNMT, UBND tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt/xác nhận thủ tục môi trường.

Ngày 17/8/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 5501/STNMT-CCBVM v/v hướng dẫn thực hiện các quy định liên quan đến thủ tục đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường và đăng ký môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Nay, Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục triển khai cụ thể quy định liên quan đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị đề nghị cấp giấy phép môi trường, thời điểm cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Quy định pháp luật liên quan

- Điều 39 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định về Đối tượng phải có giấy phép môi trường:

“1. Dự án đầu tư nhóm I, nhóm II và nhóm III có phát sinh nước thải, bụi, khí thải xả ra môi trường phải được xử lý hoặc phát sinh chất thải nguy hại phải được quản lý theo quy định về quản lý chất thải khi đi vào vận hành chính thức.

2. Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành có tiêu chí về môi trường như đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này.

...

- Khoản 2 Điều 42 Luật Bảo vệ môi trường quy định về thời điểm cấp giấy phép môi trường

2. Thời điểm cấp giấy phép môi trường được quy định như sau:

...

c) Đối với dự án đầu tư quy định tại khoản 2 Điều 39 của Luật này đang vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải theo quy định của pháp luật trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành, chủ dự án đầu tư được lựa chọn tiếp tục vận hành thử nghiệm để được cấp giấy phép môi trường sau khi kết thúc vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải **hoặc lập hồ sơ để được cấp giấy phép môi trường** trước khi hết thời hạn vận hành thử nghiệm. Chủ dự án đầu tư không phải vận hành thử nghiệm lại công trình xử lý chất thải nhưng kết quả hoàn thành việc vận hành thử nghiệm phải được báo cáo, đánh giá theo quy định tại Điều 46 của Luật này;

d) Cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 39 của Luật này đã đi vào vận hành chính thức trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành phải có giấy phép môi trường trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường, giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn môi trường, giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất, giấy phép xử lý chất thải nguy hại, giấy phép xả nước thải vào nguồn nước, giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi (sau đây gọi chung là **giấy phép môi trường thành phần**). Giấy phép môi trường thành phần được tiếp tục sử dụng như giấy phép môi trường đến hết thời hạn của giấy phép môi trường thành phần hoặc được tiếp tục sử dụng trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành trong trường hợp giấy phép môi trường thành phần không xác định thời hạn.

- Khoản 2 Điều 29 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định về thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường

“2. Thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường được quy định như sau:

...

c) Chủ dự án đầu tư quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật Bảo vệ môi trường đang vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải theo quy định của pháp luật trước ngày Luật Bảo vệ môi trường có hiệu lực thi hành **tự quyết định thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường** để bảo đảm thời điểm phải

có giấy phép môi trường sau khi kết thúc vận hành thử nghiệm nhưng chậm nhất trước 45 ngày đối với trường hợp thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của cấp bộ, trước 30 ngày đối với trường hợp thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, tính đến thời điểm phải có giấy phép môi trường.

Trường hợp không bảo đảm thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường theo quy định tại điểm này, chủ dự án đầu tư phải có thông báo gia hạn thời gian vận hành thử nghiệm theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 31 Nghị định này để được cấp giấy phép môi trường sau khi kết thúc vận hành thử nghiệm;

d) Chủ cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp tự quyết định thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường để bảo đảm thời điểm phải có giấy phép môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định này nhưng chậm nhất trước 45 ngày đối với trường hợp thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của cấp bộ, trước 30 ngày đối với trường hợp thuộc thẩm quyền cấp giấy phép môi trường của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, tính đến thời điểm phải có giấy phép môi trường.”

- Điều 11 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, quy định về Vi phạm quy định về giấy phép môi trường:

“1. Hành vi vi phạm quy định về thực hiện giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc thực hiện giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an mà đối tượng tương đương thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp huyện, trừ trường hợp quy định tại các Điều 15, 29, 30, 31, 35 và 38 của Nghị định này bị xử phạt như sau:

a) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi không báo cáo cơ quan cấp giấy phép để được xem xét, giải quyết trong trường hợp có thay đổi so với nội dung giấy phép đã được cấp theo quy định; nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường không đúng thời hạn quy định;

2. Hành vi vi phạm quy định về thực hiện giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc thực hiện giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an mà đối tượng tương đương thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, trừ trường hợp quy định tại các Điều 15, 29, 30, 31, 35 và 38 của Nghị định này bị xử phạt như sau:

a) Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi không báo cáo cơ quan cấp giấy phép để được xem xét, giải quyết trong trường hợp có thay đổi so với nội dung giấy phép đã được cấp theo quy định; nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường không đúng thời hạn quy định;

3. Hành vi vi phạm quy định về thực hiện giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường hoặc thực hiện giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an mà đối tượng tương đương thuộc thẩm quyền cấp phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường, trừ trường hợp quy định tại các Điều 15, 29, 30, 31, 35 và 38 của Nghị định này bị xử phạt như sau:

a) Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không báo cáo cơ quan cấp giấy phép để được xem xét, giải quyết trong trường hợp có thay đổi so với nội dung giấy phép đã được cấp theo quy định; nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường không đúng thời hạn quy định;

2. Ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường

- Đề nghị các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Du lịch, Xây dựng, Công thương tổ chức triển khai việc lập và nộp hồ sơ đề nghị cấp GPMT đến chủ đầu tư các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý; Ban Quản lý các KCN tỉnh tổ chức triển khai việc lập và nộp hồ sơ đề nghị cấp GPMT đến các chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng KCN, cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ trong KCN; UBND các huyện, thị xã và thành phố tổ chức triển khai việc lập và nộp hồ sơ đề nghị cấp GPMT đến các cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ trên địa bàn quản lý bên ngoài các KCN để bảo đảm thời điểm nộp hồ sơ đề nghị đề nghị cấp giấy phép môi trường, thời điểm cấp giấy phép môi trường theo quy định.

- Đề nghị các Chủ dự án đầu tư, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ hoạt động trên địa bàn tỉnh nghiên cứu, rà soát đối tượng phải có GPMT, thời hạn của giấy phép môi trường thành phần đã được cấp để kịp thời thực hiện lập và nộp hồ sơ đề nghị cấp GPMT theo quy định.

- Đề nghị Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam Chi nhánh Vũng Tàu, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Bà Rịa – Vũng Tàu phối hợp thông báo đến các doanh nghiệp để thực hiện.

Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị quý cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện./.

(Gửi kèm theo văn bản số 5501/STNMT-CCBVMT)

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c)
- Giám đốc Sở (b/c);
- TTCNT Sở (đăng tải thông tin);
- Lưu: VT, CCBVMT(Mai).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đặng Sơn Hải